

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 28/2016/HSST
Ngày 28 tháng 6 năm 2016*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phí Thị Hương
2. Ông Trần Quốc Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2016, tại Nhà văn hóa Tổ dân phố An Châu 1, phường Mỏ Chè, TP. Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2016/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2016 đối với bị cáo:

Đặng Đình Q; Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 4, Khu 1, phường Hà Lâm, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Đặng Đình Quyến (đã chết) và bà La Thị Luân , sinh năm: 1970; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 18/3/2010, Đặng Đình Q bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2011. Đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/5/2005, đi trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. theo quyết định 290 ngày 18/5/2005 của chủ tịch UBNDTP Hạ Long , thời hạn 24 tháng.

- Ngày 27/6/2007, UBND phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long áp dụng biện pháp giáo dục biện pháp giáo dục tại xã phường, thời hạn 6 tháng.

- Ngày 25/7/2007, Công an phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 06/11/2007, Q bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh Quốc gia”.

- Ngày 26/11/2015, Q bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện bị cáo Đặng Đình Q đang thi hành bản án này tại Trại giam Quảng Ninh.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Anh Đào Duy Th, sinh năm: 1983 (*Vắng mặt*)

Trú tại: TDP X2, phường C, TP. Sông Công, Thái Nguyên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trịnh Minh Đ, sinh năm: 1979 (*Vắng mặt*)

Trú tại: Tổ 3, Khu 3, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm: 1993 (*Vắng mặt*)

Trú tại: xóm B, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đặng Đình Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 2/2015, Đặng Đình Q được anh Đào Duy Thanh sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố Xuân Miếu 2, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên nhận vào làm việc tại cửa hàng bán nước giải khát và dịch vụ cho vay cầm đồ của anh Thanh tại tổ 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Lúc đầu, anh Thanh giao cho Q trông coi cửa hàng, bán nước giải khát, thu tiền của khách và làm quen với việc cầm cố tài sản, cho vay tiền cùng với một nhân viên của cửa hàng. Đến khoảng cuối tháng 4/2015, do tin tưởng Q nên anh Thanh đã giao cho Q một mình trực tiếp thực hiện các công việc kinh doanh của cửa hàng trên và hàng ngày giao cho Q 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để Q cất vào két sắt dùng vào việc cho vay cầm đồ, đồng thời giao cho Q quản lý chìa khóa két, ngoài ra Q còn được giao sử dụng xe đạp, máy tính và các đồ dùng sinh hoạt khác tại cửa hàng.

Khoảng đầu tháng 5/2015, Do cần tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền và tài sản ở cửa hàng của anh Thanh mà mình quản lý. Q dùng chìa khóa mở két sắt lấy số tiền 10.000.000đ trong két, rồi lấy 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen và 01 chiếc xe đạp điện màu bạc, rồi điều khiển chiếc xe đạp điện đi đến khu vực bến xe thị xã Phở Yên, Thái Nguyên để bắt xe khách về quê ở Quảng Ninh. Khi đi đến khu vực tỉnh Hải Dương thì xe khách dừng nghỉ, tại đây Q đã bán chiếc xe đạp điện cho một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) được 1.000.000đ. Sau khi về Quảng Ninh, Q đem bán chiếc máy tính xách tay cho Trịnh Minh Đức, sinh năm 1979, trú tại tổ 3, khu 3, phường Yết Kiêu, thành

phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh với giá 2.000.000đ, và dùng toàn bộ tiền có được để trả nợ cá nhân và tiêu sài, ngắt liên lạc với anh Thanh cho đến ngày 22/9/2015, anh Thanh tìm được Q và báo đến cơ quan điều tra.

Ngày 16/12/2015 của cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe đạp điện và 01 chiếc máy tính xách tay là tài sản chiếm đoạt của Q, nhưng do không thu hồi được tài sản, cả bị cáo và người bị hại đều không nhớ chính xác thông tin tài sản, không có tài liệu chứng minh giá trị nên hội đồng định giá tài sản không có cơ sở định giá

Tại bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 31/5/2016 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Đặng Đình Q về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Q về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 140; Điểm p khoản 1 Điều 46, Điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt Đặng Đình Q mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp với bản án bị cáo đang chấp hành, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng... và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng đầu tháng 5/2015, Đặng Đình Q là nhân viên làm việc tại cửa hàng bán nước giải khát và dịch vụ cho vay cầm đồ của anh Đào Duy Thanh tại tổ 9, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, Thái

Nguyên, được anh Thanh tin tưởng giao cho quản lý công việc của cửa hàng đã tự ý mang số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng); 01 chiếc xe đạp điện và 01 máy tính xách tay của anh Thanh đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt khoảng 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đã đủ yếu tố cấu thành tội *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*, Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, do vậy bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định: “*Điều 140: Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.*”

1. Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù ba tháng đến ba năm.

...

b. Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản...”

Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5/12, không có nghề nghiệp ổn định. Bản thân nhiều lần vi phạm pháp luật và bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt vào các năm 2007, 2011, 2015. Ngoài ra với nhân thân đã bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản trở về địa phương nhưng không tu dưỡng rèn luyện đạo đức dẫn đến phạm tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án, thấy: Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, đây không phải là lần đầu bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, trước khi phạm tội bị cáo đã đang bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long truy nã về hành vi Trộm cắp tài sản thực hiện tại TP. Hạ Long. Lần phạm tội này cho thấy bản thân bị cáo đã không nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, thể hiện sự coi thường đối với pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần thiết phải xét xử bị cáo mức án phạt tù nghiêm

khắc, buộc cách ly xã hội một thời gian nhất định. Đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 51/ Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt tại bản án số 250/ 2015/ HSST ngày 26/11/2015 của TAND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Số tiền 13.000.000đ có được do hành vi chiếm đoạt đã bị sử dụng trái pháp luật và không thu hồi được, cần truy thu số tiền nói trên để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Các tài sản bị chiếm đoạt đều bị tiêu thu và không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại là anh Đào Duy Thanh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có: Trịnh Minh Đức là người mua chiếc máy tính xách tay từ Q, nhưng Đức không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, do vậy không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự với Đức; đối với người phụ nữ mua chiếc xe đạp điện của Q, do Q không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Đình Q** phạm tội *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*

Áp dụng: Khoản 1 Điều 140; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo **Đặng Đình Q** – 02 (Hai) năm tù

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, Tổng hợp hình phạt với bản án số 250/2015/HSST ngày 26/11/2015 của TAND TP. Hạ Long. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là : 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29/4/2015.

Truy thu số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) do phạm tội mà có đối với bị cáo **Đặng Đình Q** để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Đình Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt, niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; ĐD NBH; NLQ;
- THA.HS + DS;
- UBND phường Hà Lâm, TP. Hạ long;
(kèm TB KQ XX)
- L- u: 3b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bình